

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 09-7-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Tuấn và ông Thùng Văn Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 20/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 26/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kháng A T; sinh ngày 13/5/1984 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kháng Vàng N (đã chết) và bà Lý Thị G (đã chết); Bị cáo có vợ là Hờ Thị N và 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/02/2020, sau đó tạm giam từ ngày 03/3/2020 cho tới nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 23/02/2020, tổ công tác Đoàn Biên phòng C phối hợp với Công an huyện N làm nhiệm vụ tại bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên phát hiện trong nhà Kháng A T có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Sau khi tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại đầu giường nơi Kháng A T đang ngồi có 01 gói được gói bằng nilon màu hồng và bên trong 01 túi da màu đỏ có dây đeo để ở đầu giường có 01 gói được gói bằng nilon màu trắng mở bên trong có 04 gói (03 gói được gói bằng nilon màu trắng, 01 gói được gói bằng

nilon màu hồng) đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục. Tổ công tác mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 05 gói nilon đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục; 01 túi da màu đỏ có dây đeo. Tổ công tác đã đưa người bị bắt và vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Kháng A T khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/02/2020, T điều khiển xe máy đi từ nhà ở bản H, xã C, huyện N tới xã Nà Khoa, huyện N để mua xăng. Sau khi mua được xăng, T điều khiển xe máy về nhà, khi tới đầu bản H, T thấy bên trong lán ven đường có 01 người đàn ông dân tộc Dao khoảng 40 tuổi đang sử dụng ma túy. T dừng xe lại và hỏi mua Heroine của ông ta với giá 1.000.000 (một triệu) đồng. Sau khi mua được Heroine, T chia thành 05 gói nhỏ để dễ sử dụng. Kháng A T mua Heroine với mục đích tàng trữ sử dụng cho bản thân vì T là người nghiện ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: 05 gói chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Kháng A T có tổng khối lượng 1,91 (một phẩy chín mươi một) gam, lấy mẫu giám định 0,49 (không phẩy bốn mươi chín) gam, còn lại 1,42 (một phẩy bốn mươi hai) gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 209/GĐ-PC09, ngày 03/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Kháng A T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018".

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSNP ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Kháng A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Kháng A T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Kháng A T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là Heroine và 01 túi da màu đỏ có dây đeo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Bị cáo Kháng A T nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Kháng A T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 23/02/2020, Kháng A T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,91 (một phẩy chín mươi mốt) gam Heroine tại nhà bị cáo ở bản H, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là người nghiện ma túy. Sau khi mua được Heroine bị cáo đã chia nhỏ thành các gói nhỏ để dễ sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Kháng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã C, huyện N. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã mua Heroine, sau đó chia thành các gói nhỏ để dễ sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương răn đe giáo dục các đối tượng khác đang và đã có hành vi như bị cáo nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

[3] Về nhân thân bị cáo: Kháng A T xuất thân trong gia đình nông dân, nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người **nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nương, gia đình không có tài sản giá trị (Biên bản xác minh ngày 23/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N); gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 768/GCN-HN-HCN, ngày 14/02/2020 nên bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền**. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là Heroine, 01 túi da màu đỏ có dây đeo và toàn bộ nilon, phong bì niêm phong cũ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Kháng A T khai nhận đã mua Heroine của người đàn ông dân tộc Dao khoảng 40 tuổi, vào chiều ngày 19/02/2020 tại 01 lán bên đường ở bản H, xã C, huyện N. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã C, huyện N là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kháng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Kháng A T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/02/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 1,42 (một phẩy bốn mươi hai) gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 túi da màu đỏ có dây đeo và toàn bộ nilon, phong bì niêm phong cũ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kháng A T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Kháng A T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày **09/7/2020./**

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Cơ quan CSDDT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THA dân sự N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Tuấn

Thùng Văn Liên

Phạm Thị Sao

